

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 26-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Thanh

2. Ông Phạm Viết Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: NVV, sinh ngày 27/3/1966 tại xã P, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện Yên Định, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: NVK (đã chết) và con bà NTT (Đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; bị cáo có vợ NTT, sinh năm 1974; có 02 con, sinh năm 2007 và 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày, kể từ ngày 14/9/2020 đến ngày 20/9/2020, hiện đang được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan:**

+ Anh NVP, sinh năm 1980, trú tại Thôn T, xã P, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

+ Anh MTT, sinh năm 1967, trú tại Khu N Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh

Hóa. (Vắng mặt)

3. Anh NĐS, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

* *Người làm chứng*: Chị NTT, sinh năm 1974, trú tại thôn L, xã P, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 14/9/2020, Công an huyện Yên Định đã kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo NVV đang có hành vi ghi và tổng hợp số lô, số đề từ tin nhắn điện thoại ra bảng đề. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với NVV, thu giữ 01 bảng lô đề với tổng số tiền 19.220.000đ, 01 chiếc bút mực màu đen (Loại bút kim); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra đã xác định được trong ngày 14/9/2020 bị cáo NVV đã nhận ghi số lô, số đề cho người chơi với tổng số tiền 19.220.000đ, bao gồm:

+ MTT, sinh năm 1967 ở khu N Thị trấn Q, huyện Yên Định gọi điện thoại qua mạng Zalo để ghi 200 điểm số lô 85 bằng 4.400.000đ.

+ NVP, sinh năm 1980 ở thôn T, xã P, huyện Yên Định sử dụng điện thoại nhắn tin qua Zalo có nick “NVP” đến Zalo của NVV để ghi các số đề 16, 61, 14, 38, 52, 55, 91 và các số lô 52, 75, 91 với tổng số tiền 2.920.000đ.

+ NĐS, sinh năm 1986 ở thôn 4 xã Q, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhắn tin qua mạng Zalo đến nick Zalo của NVV mua các số lô 26, 62, 28, 82, 05, 50, 34, 43, 39, 93 với tổng số tiền 3.300.000đ.

Ngoài ra bị cáo NVV còn khai báo vào chiều ngày 14/9/2020 bị cáo còn nhận ghi số lô, số đề cho hai người đàn ông không quen biết, đi câu cá ở kênh Cửa Đạt trước nhà NVV, bị cáo không biết rõ danh tính, cụ thể: Một người ghi số đề 59, 96 và số lô 21 với tổng số tiền 4.300.000đ, người còn lại ghi số lô 21 và các số lô xiên hai (21, 85) với tổng số tiền 4.300.000đ.

Sau khi nhận ghi số lô, số đề cho khách chơi, NVV tổng hợp lại vào 01 tờ giấy (gọi là bảng đề) để theo dõi và thanh toán.

Hiện nay tất cả những người đánh lô, đề đều chưa thanh toán tiền cho bị cáo. Số tiền mà người chơi đã đánh như trên là số tiền chưa tính trừ hoa hồng. Việc tính thắng thua căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày.

Qua kiểm tra điện thoại và Bảng tổng hợp số lô, số đề của NVV cho thấy: Tin nhắn Zalo chứa đựng số lô, số đề do người chơi gửi đến và các số lô, số đề do NVV tổng hợp tại bảng lô, đề ngày 14/9/2020, phù hợp với lời khai của NVV và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 24 ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo NVV về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 65, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo NVV từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

- *Về vật chứng*: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại cảm ứng Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu của MTT 4.400.000đ và NVP 2.920.000đ.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo NVV khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo NVV thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên trong ngày 14/9/2020, bị cáo đã dùng nơi ở của mình ở thôn L, xã P, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nhận ghi và tổng hợp số lô, số đề cho những người chơi, ôm lấy tiền tiêu xài với tổng số tiền 19.220.000 đ (*Mười chín triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*). Khi bị cáo NVV bị bắt chưa có kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bảng lô đề thu được, Biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai của những người tham gia đánh bạc, người làm chứng, cùng vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị

cáo NVV phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này còn có NVP, MTT đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề đối với NVV nêu trên. Tuy nhiên các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Yên Định đã xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này theo quy định của pháp luật là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm hình sự đối với họ.

Đối với NDS hiện nay không có mặt tại địa phương, và hai người đàn ông đi câu cá đã tham gia ghi lô, đề với NVV, nhưng NVV không biết rõ danh tính của họ ở đâu làm gì, nên chưa có cơ sở để xử lý. Về vấn đề này cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa từng bị kết án hoặc bị xử lý vi phạm hành chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của Đại diện VKS tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với số tiền đánh bạc mà NVP, MTT tham gia đánh bạc, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đây là tiền liên quan đến tội phạm, anh NVP và anh MTT chưa thanh toán cho bị cáo NVV nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể truy thu của NVP 2.920.000đ, truy thu của MTT 4.400.000đ.

Đối với số tiền đánh bạc của NĐS, do hiện nay NĐS không có mặt tại địa phương, cơ quan công an đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên không có cơ sở xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bút mực màu đen, trên thân bút có chữ Techijle.clue, là công cụ bị cáo sử dụng để ghi lô đề, nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn hiệu Samsung màu đen của bị cáo NVV sử dụng để liên lạc ghi số lô, số đề, được xác định là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động của NVP và MTT, do NVP và MTT khai báo đã làm rơi và không nhớ ở đâu, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo NVV phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo NVV 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*Hai mươi tư*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo NVV cho UBND xã P giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo NVV thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo NVV 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) nộp Ngân sách nhà nước.

3. Truy thu của anh MTT 4.400.000đ (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*) nộp Ngân sách nhà nước; Truy thu của anh NVP 2.920.000đ (*Hai triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*) nộp Ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực màu đen (Loại bút kim) trên thân bút có chữ Techjob.clue đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng của NVV, đang được niêm phong trong 01 phong bì thư tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 020 ngày 23/02/2021).

5. Về án phí: Buộc bị cáo NVV phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng